



Bản tin CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG

Bản tin của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam Số 2 - Quý II/2019

TIN TRUNG ƯƠNG



Lựa chọn doanh nghiệp tham gia chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon của rừng

Nội dung chính

- 6** Việt Nam chia sẻ kinh nghiệm thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng với các quốc gia ASEAN
- 7** Hội nghị sơ kết 06 tháng Tổng cục Lâm nghiệp
- 10** Lựa chọn doanh nghiệp tham gia chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon của rừng
- 13** Mở điện thoại, nhận tiền dịch vụ môi trường rừng
- 15** Triển khai chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng đối với các cơ sở sản xuất công nghiệp và cơ sở nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Yên Bái
- 26** Chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng qua giao dịch điện tử và tài khoản ngân hàng ở Lâm Đồng



Source: VNFF

HỘI THẢO VỀ THÍ ĐIỂM CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG ĐỐI VỚI DỊCH VỤ HẤP THỤ VÀ LƯU GIỮ CÁC-BON CỦA RỪNG



Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại Hà Nội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức Hội thảo góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thí điểm chi trả dịch vụ môi trường rừng đối với dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng. Thứ trưởng Thường trực Hà Công Tuấn chủ trì Hội thảo. Hội thảo có sự tham dự, đóng góp ý kiến của các đại biểu đại diện Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, đại diện lãnh đạo các UBND, Sở NN&PT-NT, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng của 04 tỉnh thí điểm, đại diện một số tổ chức quốc tế; doanh nghiệp tham gia thí điểm; chuyên gia, tư vấn.

Theo kết quả kiểm kê khí nhà kính quốc gia đã chỉ ra, thì nhóm các nhà máy nhiệt điện và xi măng là nguồn phát thải khí nhà kính lớn nhất. Trong đó, trên 99% phát thải của các nhà máy này là khí CO₂. Tuy nhiên,

hiện nay, Việt Nam chưa có bất kỳ cơ chế tài chính nào đối với khí CO₂.

Theo dự thảo Quyết định, 4 địa phương được lựa chọn thí điểm là Quảng Ninh, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam với 20 đơn vị là các cơ sở sản xuất có nguồn khí phát thải lớn gồm: 9 tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh nhiệt điện than (phát thải từ 1,5 - 7,3 triệu tấn CO₂/cơ sở/năm); và 11 tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh xi măng (phát thải từ 0,7 - 3,1 triệu tấn CO₂/cơ sở/năm). Thời gian thực hiện thí điểm từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020.

Dự thảo cũng quy định về mức chi trả phù hợp với mức giá trung bình mà các doanh nghiệp sẵn lòng chi trả: đối với tổ chức sản xuất, kinh doanh nhiệt điện than, mức thu 4 đồng/kwh (tương đương 2 USD/tấn CO₂);

đối với tổ chức sản xuất, kinh doanh xi măng mức thu 2.100 đồng/tấn Clanhke (tương đương 1,35 USD/tấn CO₂). Theo kết quả tính toán, mức tiền chi trả này sẽ không tác động nhiều đến tính cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp tham gia thí điểm cũng như chi tiêu của các hộ gia đình.

Với mức chi trả này, dự kiến 4 tỉnh thí điểm sẽ thu được khoảng 156 tỷ đồng/năm. Số tiền này sẽ được chi trả đến các hộ gia đình trồng và bảo vệ rừng. Đây là nguồn thu chính đáng để phục vụ cho công tác bảo vệ và phát triển rừng, giảm áp lực ngân sách nhà nước đầu tư cho công tác này, đồng thời cũng góp phần thực hiện chủ trương nâng cao giá trị gia tăng từ rừng, gia tăng các sản phẩm và dịch vụ sinh thái từ rừng, tạo sinh kế cho người dân.

Dựa trên nguyên tắc về loại rừng có tiềm năng hấp thụ và lưu giữ các bon và được duy trì ổn định trong thời gian tương đối dài. Dự thảo xác định các loại rừng được chi trả gồm: rừng từ nhiên; rừng trồng đặc dụng, phòng hộ. Đối với rừng trồng sản xuất tham gia vào hoạt động này thì phải là rừng được cấp chứng chỉ.

Trong vài thập kỷ gần đây, biến đổi khí hậu và định giá khí thải CO₂ là những vấn đề đang được các quốc gia quan tâm trong khuôn khổ Công ước khung của Liên Hợp quốc về biến đổi khí hậu. Định giá khí thải CO₂ là cơ chế để các doanh nghiệp trả một khoản tiền tương ứng với lượng CO₂ họ thải ra môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh. Do vậy, dự thảo quy định về thí điểm chi trả dịch vụ môi trường rừng đối với dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các bon của rừng dựa trên nguyên tắc: người gây phát thải khí nhà kính phải trả tiền dịch vụ về hấp thụ và lưu giữ các bon của rừng.

Năm 2015, Việt Nam đã tham gia ký Thỏa thuận Paris về Biến đổi khí hậu, theo đó Việt Nam cam kết đến năm 2030, bằng nguồn lực trong nước sẽ giảm 8% lượng phát thải khí nhà kính so với kịch bản phát triển thông thường.

Bên cạnh đó, Việt Nam cũng đã ban hành Luật Lâm nghiệp và Nghị định



số 156/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. Theo đó, đã giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thí điểm đến hết 2020, tổng kết, trình Chính phủ quy định chi tiết đối tượng, hình thức chi trả, mức chi trả, quản lý, sử dụng tiền chi trả dịch vụ về hấp thụ và lưu trữ các bon của rừng.

Đây chính là cơ hội để chúng ta thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính theo cam kết, góp phần thực hiện Chiến lược quốc gia về Biến đổi khí hậu, Chiến lược quốc gia về Tăng trưởng xanh.

Phát biểu tại Hội thảo, Thứ trưởng Thường trực Hà Công Tuấn nhấn mạnh Việt Nam nhận thức sâu sắc về vấn đề biến đổi khí hậu, Việt Nam cũng là quốc gia đi đầu trong nỗ lực giảm phát thải khí nhà kính, việc triển khai dịch vụ môi trường rừng về hấp thụ và lưu giữ các bon phù hợp với xu hướng quốc tế, đã được thể hiện tại các chủ chương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước. Việc xây dựng quy định phải phù hợp với thông lệ quốc tế, các quy định của pháp luật và bảo đảm lợi ích của các bên. Thứ trưởng đề nghị Tổng cục Lâm nghiệp tiếp tục làm rõ và tiếp thu nghiêm túc các ý kiến đóng góp, hoàn thiện, trình theo quy định.







Thống kê của Tổng cục Lâm nghiệp cho biết đến nay, 100% chủ rừng là tổ chức đã nhận thanh toán tiền dịch vụ môi trường rừng qua tài khoản.

 Đỗ Hương - Chinhphu.vn

Cụ thể, đến ngày 24/7, cả nước có 1.342 chủ rừng là tổ chức được hưởng tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR), số tiền đã giải ngân là 1.975,2 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch. Tổng số tiền được chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng chiếm 100%.

Hộ gia đình cá nhân, cộng đồng, nhóm hộ được giao rừng đã mở được 44.095 tài khoản ngân hàng và giao dịch thanh toán điện tử để giải ngân được 159,056 tỷ đồng.

Hộ gia đình cá nhân, cộng đồng, nhóm hộ được khoán quản lý bảo vệ rừng đã mở được 8.730 tài khoản ngân hàng và giao dịch thanh toán điện tử để giải ngân được 144,138 tỷ đồng.

Việc ứng dụng công nghệ thanh toán điện tử trong chi trả dịch vụ môi trường rừng qua tài khoản ngân hàng hoặc giao dịch thanh toán điện tử được đánh giá là phù hợp với thực tiễn và xu thế chung, đồng thời, với cách chi trả này, tiền dịch vụ môi trường rừng sẽ đến tận tay người nhận một cách nhanh chóng, tiết kiệm chi phí, an toàn và minh bạch.

Chi trả dịch vụ môi trường rừng ngày càng khẳng định là nguồn tài chính quan trọng, bền vững.

Theo chỉ đạo của Thứ trưởng thường trực Bộ NN&PTNT Hà Công Tuấn, từ nay đến cuối năm việc chi trả từ quỹ Dịch vụ môi trường rừng không còn chi trả bằng tiền mặt. Thứ trưởng Tuấn nhấn mạnh, các Vườn quốc gia phải gương mẫu đi đầu trong việc này. Hiện nay tại địa bàn khó khăn như Mù Cang Chải đã thực hiện được việc này thì không có chỗ nào không thể làm được tại Việt Nam.

Thứ trưởng Tuấn cũng yêu cầu các đơn vị trực thuộc Tổng cục Kiểm lâm (Bộ NN&PTNT) cần tăng cường kiểm tra giám sát các quỹ của địa phương. Việc chi trả Dịch vụ môi trường rừng là chủ trương đúng đắn và được đánh giá là nguồn tài chính bền vững.

Cũng theo thông tin từ Tổng cục Lâm nghiệp, giá trị xuất khẩu lâm sản tháng 7/2019 ước đạt 893 triệu USD, đưa kim ngạch xuất khẩu 7 tháng đầu năm 2019 ước đạt trên 6 tỷ USD. Trong đó, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt khoảng 5,657 tỷ USD. Xuất siêu lâm sản đạt 4,574 tỷ USD.

VIỆT NAM CHIA SẺ KINH NGHIỆM THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG VỚI CÁC QUỐC GIA ASEAN

Vụ Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế



Nguồn ảnh: VNFF

Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp Phạm Văn Điển phát biểu tại Hội thảo

Trong khuôn khổ Hội nghị Nhóm quan chức cấp cao của ASEAN về Lâm nghiệp lần thứ 22 (ASOF 22) được tổ chức tại Phi-líp-pin (ngày 18 - 19/7/2019), đoàn đại biểu của Tổng cục Lâm nghiệp do Phó Tổng cục trưởng Phạm Văn Điển làm trưởng đoàn đã tham dự các sự kiện quan trọng, trong đó có Cuộc họp Tổ công tác về Phát triển lâm sản và Hội thảo về các vấn đề quốc tế ảnh hưởng đến ngành Lâm nghiệp ASEAN lần thứ 20 (ngày 15 - 17/9/2019). Tham dự Hội thảo có đại diện 09 nước trong khối ASEAN (Singapore không có đại diện tham dự); Ban thư ký ASEAN; Ban thư ký Hiệp định Tổ chức Hợp tác rừng Châu Á (AfOCO); các quốc gia/tổ chức quốc tế là đối tác của ASEAN: Hàn Quốc, Trung Quốc, Ô-xtrây-li-a, Chương trình hợp tác về Biến đổi khí hậu ASEAN - Đức (GIZ/GAP-CC); Trung tâm Nghiên cứu Lâm nghiệp quốc tế (CIFOR).

Hội thảo lần này với chủ đề "Chi trả dịch vụ môi trường rừng, du lịch sinh thái". Đây được xem là cơ chế duy trì bảo tồn và nâng cao giá trị của rừng từ việc thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng. Tại Hội thảo, Phó

Tổng cục trưởng Phạm Văn Điển đã chia sẻ những thành tựu đạt được và những bài học kinh nghiệm của Việt Nam trong quá trình triển khai thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.

Phó Tổng cục trưởng Phạm Văn Điển nhấn mạnh, chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng ở Việt Nam là một chính sách lớn, được thiết kế bài bản, có tính đột phá, có tác động tích cực, nhanh đi vào thực tiễn và có sức lan tỏa lớn kể từ khi được áp dụng vào năm 2011 đến nay. Nguồn thu từ chi trả dịch vụ môi trường rừng ở Việt Nam đóng góp khoảng trên 20% tổng vốn đầu tư cho ngành lâm nghiệp hàng năm và đã trở thành nguồn tài chính quan trọng cho chủ rừng, nâng cao hiệu quả bảo vệ và phát triển rừng.

Đại diện các quốc gia thành viên ASEAN, các quốc gia và các Tổ chức quốc tế là đối tác của ASEAN đã đánh giá cao thành công của Việt Nam trong việc triển khai thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng và mong muốn tiếp tục được Việt Nam chia sẻ kinh nghiệm để áp dụng triển khai rộng rãi tại các quốc gia trong khu vực./.



Nguồn ảnh: VNFF

HỘI NGHỊ SƠ KẾT 06 THÁNG TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP



Sáng 5/7/2019, tại Hà Nội, Tổng cục Lâm nghiệp tổ chức Hội nghị sơ kết công tác chỉ đạo điều hành 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường, Thứ trưởng Thường trực Hà Công Tuấn tham dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị.

Báo cáo tại Hội nghị cho thấy, trong 6 tháng đầu năm 2019, Tổng cục Lâm nghiệp đã bám sát nhiệm vụ được giao, tăng cường phối hợp với các đơn vị, địa phương và tham mưu Bộ những giải pháp chỉ đạo kịp thời trong lĩnh vực Lâm nghiệp và đã đạt được một số kết quả như: Hoàn thành đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng xây dựng các Nghị định, Thông tư. Đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, đưa ra các giải pháp kịp thời và phù hợp, do vậy 6 tháng đầu năm 2019, ngành Lâm nghiệp đã đạt được kết quả khả quan, góp phần quan trọng vào kết quả của Bộ. Việc chỉ đạo thực hiện các Chương trình có sự chủ động, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, tham mưu kịp thời trong việc chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương.

Đối với Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam với những kết quả đạt được trong 06 tháng đầu năm đã được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn khen ngợi là một điểm sáng trong quá trình xã hội hóa ngành Lâm nghiệp. Tuy nhiên không được chủ quan với những thành tích đạt được đó mà phải tiếp tục cố gắng hoàn thiện để hoàn thành tốt chỉ tiêu được giao. Bên cạnh đó Thứ trưởng thường trực Hà Công Tuấn cũng chỉ ra các nhiệm vụ trọng tâm của Quỹ trong 6 tháng cuối năm

nhu: Hoàn thành trình thủ tướng phê duyệt Thí điểm Chi trả dịch vụ môi trường rừng đối với hấp thụ và lưu giữ Cacbon của rừng, thực hiện thu tốt đối với dịch vụ mới (nước công nghiệp, nuôi trồng thủy sản ...), chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng hoàn toàn bằng hình thức phi tiền mặt, tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra giám sát hệ thống Quỹ trên phạm vi toàn quốc. Đây là các nhiệm vụ hết sức quan trọng của Quỹ trong quá trình hoạt động cũng như để phục vụ tốt cho buổi tổng kết Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam vào cuối năm 2019 theo đúng chỉ đạo của Bộ trưởng.



TRIỂN KHAI

ĐỀ ÁN BẢO VỆ, KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG BỀN VỮNG VÙNG TÂY NGUYÊN GIAI ĐOẠN 2016 - 2030

Văn phòng Tổng cục

Ngày 24/5, tại Lâm Đồng, Bộ NN-PTNT tổ chức hội nghị Triển khai Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016 – 2030.

Chấm dứt suy giảm rừng Tây Nguyên sau 45 năm

Theo Thứ trưởng Thường trực Bộ NN-PTNT Hà Công Tuấn: Tây Nguyên (gồm 5 tỉnh: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng) với tổng diện tích tự nhiên xấp xỉ 5,5 triệu ha, chiếm xấp xỉ 17% diện tích cả nước, trong đó diện tích đất quy hoạch cho phát triển lâm nghiệp trên 3,2 triệu ha, chiếm xấp xỉ 20% diện tích đất quy hoạch cho phát triển lâm nghiệp cả nước, với dân số khoảng 5,1 triệu người, là địa bàn chiến lược quan trọng cả về kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng và môi trường cho khu vực các tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ, Đông Nam Bộ, vùng hạ lưu sông Mê Kông. Tây Nguyên được coi là mái nhà Đông Dương, với diện tích rừng chiếm hơn 46% diện tích tự nhiên của vùng.

Rừng Tây Nguyên có vị trí, vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế, xã hội và các giá trị văn hóa truyền thống, bảo đảm an ninh, quốc phòng và bảo vệ môi trường. Rừng được coi là cội nguồn của đời sống tâm linh, là phần sâu xa của con người và cộng đồng các dân tộc Tây Nguyên. Mất rừng thì sẽ làm mất đi nền tảng, bản sắc văn hóa Tây Nguyên.

Theo Thứ trưởng Hà Công Tuấn, từ năm 2010 đến 2015, Tây Nguyên là khu vực có tốc độ suy giảm rừng nhanh và nghiêm trọng nhất cả nước, cả về diện tích, chất lượng, tổng diện tích có rừng giảm 312.416 ha, độ che phủ của rừng giảm 5,8%, trữ lượng rừng giảm hơn 25,5 triệu m³, tương ứng giảm 7,8% tổng trữ lượng.

Việc chuyển đổi rừng sang mục đích khác, tình trạng dân di cư tự do, xâm lấn đất trái phép, vi phạm pháp luật về bảo vệ rừng xảy ra nghiêm trọng, diễn biến phức tạp. Ngoài ra, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến cực đoan, tình trạng khô hạn đã có những ảnh hưởng và tác động tiêu cực đến đời sống của người dân và phát triển KT-XH, môi trường.

Nguồn ảnh: VNFF





Trước thực trạng đó, nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng mất rừng, khôi phục, phát triển rừng trong khu vực, Hội nghị này sẽ bàn về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020 (ngày 20/6/2016 Đắk Lắk), Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã chỉ đạo Bộ NN-PTNT xây dựng, trình Thủ tướng “Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên”.

Ngày 18/3/2019, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 297/QĐ-TTg phê duyệt “Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016 - 2030”.

Theo đó, Bộ NN-PTNT và các bộ ngành đã kịp thời đề xuất cơ chế chính sách trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (BV-PTR) cho cả nước nói chung, khu vực Tây Nguyên nói riêng. Các địa phương đã xác định điểm nóng phá rừng cần tập trung triển khai xử lý; kiểm tra giám sát chặt chẽ các cơ sở kinh doanh, chế biến lâm sản; phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm theo quy định pháp luật...

Nhờ đó, bước đầu, diện tích rừng toàn khu vực đã tăng trở lại, chấm dứt tình trạng suy giảm diện tích rừng của khu vực trong suốt 45 năm qua (kể từ năm 1975).

Bên cạnh những thành quả bước đầu, Thứ trưởng Hà Công Tuấn cũng đánh giá: Tây Nguyên vẫn là trọng điểm phá rừng, điểm nóng nhất trong bảo vệ rừng của cả nước. Diện tích rừng tự nhiên của khu vực Tây Nguyên vẫn tiếp tục bị suy giảm; tỷ lệ che phủ rừng năm 2018 của 3/5 tỉnh trong khu vực tiếp tục bị giảm so với năm 2017 (Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông).

Diện tích rừng do các Cty lâm nghiệp bị giải thể hiện chưa được quản lý, bảo vệ phù hợp. Việc sắp xếp các Cty lâm nghiệp diễn ra chậm, chưa có hiệu quả rõ rệt; còn vướng mắc về đất đai. Một số địa phương chưa kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Khôi phục và phát triển rừng Tây Nguyên

Để triển khai thực hiện Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển bền vững rừng Tây Nguyên theo Quyết định số 297/QĐ-TTg ngày 18/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Thứ trưởng Hà Công Tuấn đề nghị các bộ, ngành, UBND các tỉnh Tây Nguyên tập trung chỉ đạo điều hành, triển khai kế hoạch.

Cụ thể đối với các tỉnh Tây nguyên, đề nghị các sở NN-PTNT tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các sở ngành có liên quan gồm:

- Một là thực hiện các nhiệm vụ cần triển khai trong năm 2019 như: Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án, hoàn thành trước 30/6/2019, đồng thời chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án. Triển khai hiệu quả các dự án BV-PTR trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020; rà soát, bố trí vốn thực hiện các dự án BV-PTR. Có kế hoạch, kịch bản, giải pháp cụ thể để hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ về BV-PTR, chi trả dịch vụ môi trường rừng, sắp xếp đổi mới Cty lâm nghiệp trên địa bàn; chỉ đạo các chủ rừng hoàn thành việc xây dựng phương án quản lý rừng bền vững.

Bên cạnh đó, tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp trong công tác quản lý, BV-PTR theo đúng tinh thần nội dung Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư và Thông báo số 191/TB-VPCP, ngày 22/7/2016 của Văn phòng Chính phủ. Trong đó tập trung đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ án phá rừng trên địa bàn; chủ động, nâng cao năng lực, xử lý kịp thời, hiệu quả công tác phòng chống cháy, chữa cháy để hạn chế thấp nhất số vụ và thiệt hại do cháy rừng; rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các dự án phát triển KT-XH có tác động đến diện tích, chất lượng rừng, đặc biệt là đối với rừng tự nhiên, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng.

- Hai là thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện Đề án. Theo đó, hằng năm, có kế hoạch cụ thể thực hiện Đề án; xây dựng, triển khai thực hiện Dự án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021 – 2030. Trong đó ưu tiên: các chỉ tiêu nhiệm vụ còn thiếu của Đề án trong giai đoạn 2016 – 2020; nhiệm vụ cấp bách, BV-PTR, phát triển lâm nghiệp công nghệ cao, quản lý rừng cộng đồng, cải thiện sinh kế, phát triển sản phẩm lâm nghiệp; lợi thế của từng địa phương; phát triển lâm nghiệp theo chuỗi giá trị, phát triển vùng nguyên liệu gỗ rừng trong; chế biến, thương mại lâm sản; quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng.

Bên cạnh đó, phải rà soát, xây dựng, bố trí vốn thực hiện các dự án BV-PTR; lồng ghép, bố trí vốn thực hiện công tác BV-PTR.



Nguồn ảnh: VNFF

LỰA CHỌN DOANH NGHIỆP THAM GIA CHI TRẢ DỊCH VỤ HẤP THU VÀ LƯU GIỮ CÁC - BÓN CỦA RỪNG

 Minh Hằng - Báo Thanh Hóa

Chiều 14-5, UBND tỉnh tổ chức cuộc họp nghe thí điểm lựa chọn doanh nghiệp xi măng, nhiệt điện tham gia chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon của rừng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Các đồng chí Nguyễn Đức Quyền, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh; Nguyễn Quốc Trị, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp chủ trì hội nghị.

Cùng tham dự hội nghị có đại diện Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam; tổ biên soạn dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Dự án Rừng và Đồng bằng Việt Nam; các chuyên gia tư vấn; đại diện lãnh đạo các sở, ngành liên quan của tỉnh; lãnh đạo Công ty CP xi măng Bim Sơn, Công ty xi măng Nghi Sơn, Công ty xi măng Long Sơn, Công ty xi măng Công Thanh, Công ty nhiệt điện Nghi Sơn 1.

Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24-9-2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) có hiệu lực thi hành từ 1-1-2011. Sau hơn 7 năm thực hiện, chính sách chi trả DVMTR đã mang lại nhiều hiệu quả thiết thực, huy động nguồn lực đáng kể cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, từng bước cải thiện, nâng cao đời sống người dân sống gần bờ rừng. Tuy nhiên, đến nay, DVMTR mới chỉ tập trung vào 3 nhóm đối tượng chính là: thủy điện, nước sạch và du lịch; còn một số đối tượng khác như cơ sở sản xuất công nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon vẫn chưa được áp dụng do thiếu quy định, hướng dẫn cụ thể.

Theo dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm chi trả DVMTR đối với dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon của rừng, Thanh Hóa

sẽ là 1 trong 4 tỉnh trên địa bàn cả nước thí điểm triển khai. Các tổ chức hoạt động, sản xuất kinh doanh nhiệt điện than, xi măng sẽ tham gia thí điểm chi trả tiền dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon của rừng ủy thác thông qua Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh trên địa bàn. Nguyên tắc xác định mức chi trả được tính bằng đồng/1 đơn vị sản phẩm đầu ra của các tổ chức sản xuất, kinh doanh, tạo thuận lợi cho việc thu nộp, kiểm tra, giám sát khoản tiền chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon của rừng. Theo đó, mức chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon của rừng áp dụng đối với tổ chức sản xuất, kinh doanh nhiệt điện than là 4 đồng/kwh điện thương phẩm. Sản lượng điện để tính tiền chi trả dịch vụ là sản lượng điện bán cho bên mua điện theo hợp đồng mua bán điện. Mức chi trả đối với tổ chức kinh doanh xi măng là 3.100 đồng/tấn clinke. Căn cứ xác định sản lượng clinke dựa vào báo cáo tài chính hàng năm của các tổ chức. Loại rừng và đối tượng được chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon của rừng là: rừng trồng đặc dụng, phòng hộ; rừng trồng sản xuất gỗ lớn; rừng trồng được cấp chứng chỉ rừng; rừng ngập mặn.

Tại cuộc họp, các doanh nghiệp trong tỉnh cơ bản thống nhất với chủ trương của Nhà nước trong vấn đề thu phí chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon của rừng, với mục đích thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với vấn đề môi trường. Tuy nhiên, các đại biểu cũng thảo luận và cho nhiều ý kiến liên quan đến nội dung này, trong đó trọng tâm là các vấn đề liên quan đến cơ sở tính toán, mức thu, chi dịch vụ hấp thụ chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon của rừng và đối tượng chi.

Sau khi nghe ý kiến phát biểu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và giải trình, phân tích của đơn vị lập dự thảo quyết định, đồng chí Nguyễn Quốc Trị, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp đã trân trọng cảm ơn UBND tỉnh Thanh Hóa đã tiếp, làm việc, tạo cơ hội cho đơn vị soạn thảo quyết định và cơ quan cấp trên có cơ hội được lắng nghe, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các doanh nghiệp. Việc đối thoại thẳng thắn với các doanh nghiệp sẽ là cơ sở để đoàn công tác nghiên cứu, điều chỉnh quyết định theo phương án khả thi nhất. Trên cơ sở những bản khoản, kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp và các sở, ngành trong tỉnh, đoàn công tác sẽ tiếp thu, phân tích, nghiên cứu và báo cáo lại Thủ tướng chính phủ, các bộ, ngành trung ương để ban hành một quyết định phù hợp, khả thi nhất.

Thay mặt UBND tỉnh, đồng chí Nguyễn Đức Quyền, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh đã kết luận cuộc họp với quan điểm, tỉnh Thanh Hóa sẽ cố gắng hết sức và cam kết thực hiện thí điểm thành công việc chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các - bon của rừng. Điều này thể hiện trách nhiệm của các doanh nghiệp trong tỉnh, của tỉnh đối với những ảnh hưởng từ vấn đề biến đổi khí hậu, phát thải nhà kính. Trên cơ sở những thảo luận, phân tích tại cuộc họp, đồng chí đề nghị các doanh nghiệp có ý kiến bằng văn bản những kiến nghị, đề xuất gửi đơn vị soạn thảo, Tổng cục Lâm nghiệp để các bộ, ngành Trung ương có cơ sở khách quan chỉnh sửa, hoàn thiện quyết định một cách phù hợp và triển khai sẽ đạt hiệu quả cao nhất.

Nguồn ảnh: VNFF



CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN THỰC THI CHÍNH SÁCH CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG

- 1 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp
- 2 Công văn số 1537/BNN-TCLN ngày 04/3/2019 của Bộ NN&PTNT hướng dẫn thực hiện chính sách chi trả DVMTR
- 3 Công văn số 07/TCLN-PCTT ngày 04/01/2019 của Tổng cục Lâm nghiệp thông báo các văn bản quy phạm pháp luật
- 4 Công văn số 34/VNFF-BĐH ngày 13/3/2019 của Quỹ BV&PTR Việt Nam về báo cáo kết quả thực hiện năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Quỹ BV&PTR
- 5 Công văn số 38/VNFF-BĐH ngày 15/3/2019 của Quỹ BV&PTR Việt Nam chi trả tiền DVMTR qua tài khoản ngân hàng hoặc giao dịch thanh toán điện tử



Nguồn ảnh: Anh Dũng, Thanh Long

MỞ ĐIỆN THOẠI, NHẬN TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG

 Báo Dân Việt

“Thực hiện chỉ đạo của Bộ NNPTNT về chủ trương trả tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) qua tài khoản ngân hàng hoặc dịch vụ thanh toán điện tử, nhiều địa phương đã thực hiện thành công ứng dụng trả tiền DVMTR cho những người trồng rừng theo phương thức đơn giản, tiện dụng nhất.”

Có tin nhắn là có tiền

Từ việc thí điểm thành công ứng dụng ViettelPay cho 268 hộ ban đầu, kết thúc quý I/2019, được sự hỗ trợ của Dự án Rừng và Đồng bằng (VFD) giai đoạn 3, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Trung ương (VNFF) và tỉnh Lâm Đồng, Vườn quốc gia Cát Tiên đã tiếp tục mở rộng phạm vi đối tượng chi trả DVMTR qua ứng dụng ViettelPay cho 945 hộ đồng bào nhận khoán bảo vệ rừng trên địa bàn 5 xã: Xã Quốc Oai thuộc huyện Đạ Tẻh; xã Đồng Nai Thượng, Tiên Hoàng, Gia Viễn, Phước Cát 2, thuộc huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Trong đợt thanh toán lần này, vườn đã chi trả gần 3,4 tỷ đồng; bình quân mỗi hộ nhận được hơn 3,5 triệu đồng.

“Lần đầu tiên nghe tiếng ting ting nhận tiền, tôi thấy rất vui. Số tiền này tôi

sẽ dùng để chăm sóc rừng. Cơ chế chi trả đơn giản, minh bạch chính là động lực để chúng tôi tiếp tục gắn bó với rừng.”

Ông Phạm Văn Cảnh
(ở xã Hòa Cuồng, Yên, Yên Bái)

“Với việc ứng dụng công nghệ thanh toán điện tử không dùng tiền mặt đã góp phần đẩy nhanh tiến độ chi trả DVMTR, tiết kiệm chi phí giao dịch, tăng cường tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi và giúp cho bà con vùng sâu, vùng xa nhanh chóng tiếp cận công nghệ, nâng cao trình độ, ứng dụng thanh toán điện tử trong kỷ nguyên số, góp phần bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học của Vườn quốc gia Cát Tiên”

Ông Phạm Hồng Lượng
Giám đốc Vườn quốc gia Cát Tiên cho biết.

Được biết, trong quý IV/2018, 268 hộ gia đình nhận khoản bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã được Vườn quốc gia Cát Tiên trả tiền DVMTR với tổng số tiền hơn 1,2 tỷ đồng thông qua ứng dụng công nghệ thanh toán điện tử ViettelPay.

Ông Phạm Hồng Lượng cho biết, trước đây, việc chi trả tiền DVMTR đến từng hộ gia đình, cộng đồng nhận khoản bảo vệ rừng bằng tiền mặt nên mất rất nhiều thời gian, công sức, tốn kém chi phí. Từ khi triển khai dịch vụ trả tiền qua tài khoản ngân hàng và dịch vụ thanh toán điện tử, mọi việc đã trở nên dễ dàng.

Thủ tục đơn giản, nhanh gọn

Theo ông Phạm Hồng Lượng, việc đăng ký dịch vụ thanh toán điện tử cực kỳ đơn giản và dễ làm, thậm chí không cần đến điện thoại smart phone cũng có thể sử dụng được. Theo đó, chủ rừng chỉ cần tạo tài khoản thông qua số điện thoại (với các nhà mạng khác cần smartphone, còn mạng Viettel có thể sử dụng điện thoại thông thường) để nhận tiền.

Khi tạo tài khoản cá nhân, chủ rừng cần mang theo điện thoại, chứng

minh thư và quyết định giao đất, giao rừng của chủ rừng. Còn chủ rừng là cộng đồng, khi tạo tài khoản phải có từ 3 - 6 người trong biên bản bầu Ban quản lý rừng cộng đồng đi mở tài khoản; khi đi mở cần mang theo điện thoại, chứng minh thư của mỗi người và quyết định giao đất, giao rừng của cộng đồng.

Khi Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng chuyển tiền đến tài khoản, chủ rừng sẽ lập tức nhận được tin nhắn thông báo số tiền đã nhận được. Nếu muốn rút tiền mặt, chủ rừng có thể đến đại lý ủy quyền của Viettel nơi gần nhất để làm thủ tục lấy tiền; còn không có thể sử dụng để thanh toán trực tuyến, chuyển khoản mà không cần dùng tiền mặt.

Là một trong những người được nhận tiền DVMTR qua tài khoản, ông Phạm Văn Cảnh ở xã Hòa Công (Trấn Yên, Yên Bái) cho biết: “Lần đầu tiên nghe tiếng tỉnh tỉnh nhận tiền, tôi thấy rất vui. Số tiền này tôi sẽ dùng để chăm sóc rừng. Cơ chế chi trả đơn giản, minh bạch chính là động lực để chúng tôi tiếp tục gắn bó với rừng”.





TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP VÀ CƠ SỞ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH YÊN BÁI

 Quỹ BV&PT rừng tỉnh Yên Bái

Sau gần 8 năm thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) tại Yên Bái một điều dễ nhận thấy, chất lượng rừng đã được nâng lên rõ rệt, giữ vững, duy trì hệ sinh thái rừng đầu nguồn nói riêng và rừng toàn tỉnh nói chung. Người dân được nâng cao ý thức bảo vệ rừng, tỷ lệ che phủ rừng tăng theo từng năm. Đồng thời, nhân dân có thêm nguồn thu nhập, cải thiện đời sống. Đây là một chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước đã từng bước đi vào cuộc sống, tạo nên một nguồn lực tài chính mới ngoài ngân sách, mang tính ổn định, bền vững, phục vụ công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Tuy nhiên trong thời gian qua tỉnh Yên Bái mới chỉ có 2 nhóm đối tượng thực hiện chính sách chi trả DVMTR là các cơ sở sản xuất thủy điện và các cơ sở sản xuất, cung ứng nước sạch.

Đầu năm 2019, triển khai thực hiện Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017 và Nghị định 156/2018/NĐ-CP về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019. Tại Nghị định này đã quy định thêm nhiều đối tượng sử dụng DVMTR phải thực hiện chi trả DVMTR đó là các cơ sở sản xuất Công nghiệp; Kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; cơ sở nuôi trồng Thủy sản; cơ sở sản xuất, kinh doanh gây phát thải khí nhà kính lớn. Để tổ chức triển khai có hiệu quả chính sách đã quy định, ngày 04/3/2019 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành văn bản số 1537/BNN-TCLN hướng dẫn thực hiện chính sách chi trả DVMTR, trong đó hàng năm Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tiến hành rà soát các cơ sở cơ sở sản xuất công nghiệp, cơ sở nuôi trồng thủy sản, tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch, trình

UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện chính sách chi trả DVMTR.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có văn bản số 959/UBND-NLN ngày 22/4/2019 chỉ đạo các sở: Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương, Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố rà soát danh sách các cơ sở sản xuất công nghiệp, cơ sở nuôi trồng thủy sản trên địa bàn, cơ sở kinh doanh du lịch. Trên cơ sở danh sách của các sở, các huyện, thị xã, thành phố cung cấp, Sở Nông nghiệp và PTNT thành lập Đoàn công tác giao Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh chủ trì làm việc với các cơ sở sản xuất công nghiệp và nuôi trồng thủy sản thuộc 07 huyện, thị, thành phố trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Đoàn công tác phối hợp với các Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố làm việc và thảo luận trực tiếp với các cơ sở sản xuất công nghiệp, cơ sở nuôi trồng thủy sản trên địa bàn nhằm mục đích tuyên truyền và thống nhất một số nội dung về tình hình sử dụng nước trong sản xuất, để làm cơ sở tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt và thực hiện ký kết hợp đồng ủy thác chi trả tiền DVMTR theo quy định.

Tại các buổi làm việc, Đoàn công tác đã nhận được báo cáo cùng nhiều ý kiến trao đổi từ các đơn vị tham gia, các cơ sở sản xuất công nghiệp, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh, tuy còn nhiều khó khăn trong sản xuất, kinh doanh. Song về cơ bản các đơn vị đều nhất trí chấp hành việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng đã quy định tại Luật Lâm nghiệp và Nghị định 156/NĐ-CP. Nguồn thu này sẽ góp phần tăng thêm thu nhập của các hộ gia đình, cá nhân làm nghề rừng, tạo thêm nguồn lực để hỗ trợ cho các chủ rừng thực hiện công tác quản lý và bảo vệ rừng được tốt hơn. Dự kiến trong thời gian tới Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Yên Bái sẽ tổng hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách các cơ sở sản xuất công nghiệp, cơ sở nuôi trồng thủy sản thực hiện chính sách chi trả DVMTR trên địa bàn tỉnh Yên Bái.



QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG GIA LAI:

ĐỒNG HÀNH CÙNG HỌC SINH ĐẾN TRƯỜNG

 Quế Mai - Báo TN&MT

Cương trình truyền thông “Đồng hành cùng học sinh đến trường” vừa được Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Gia Lai tổ chức thành công tại Trường THCS Hà Tây (xã Hà Tây, huyện Chư Păh, Gia Lai). Chương trình với nhiều hoạt động ý nghĩa đã góp phần tuyên truyền sâu rộng đến các em học sinh, thầy cô giáo và người dân địa phương trong việc nâng cao nhận thức quản lý, bảo vệ rừng - nguồn tài nguyên quý giá của nhân loại.

Đây là lần đầu tiên Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Gia Lai tổ chức chương trình truyền thông ý nghĩa với chủ đề: “Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) - Đồng hành cùng học sinh đến trường”. Chương trình ngoài tuyên truyền về vai trò của rừng và chính sách chi trả DVMTR, thì còn có nhiều hoạt động sôi nổi như: thuyết trình vẽ tranh theo chủ đề Rừng xanh trong mắt em; tổ chức trò chơi tìm hiểu về rừng và làm sao để bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường; trao quà, phần thưởng cho các em.

Trường THCS Hà Tây với 98% học sinh là người đồng bào dân tộc thiểu số, đây là địa bàn được giao quản lý, bảo vệ 3600 ha rừng. Đối với các em học sinh ở đây, rừng là nơi quen thuộc, gắn bó từ nhỏ. Có lẽ vì thế mà có rất

nhều những bức tranh được các em thể hiện sinh động, phong phú và chân thật về cảnh sắc của rừng, cả xưa và nay. Cũng nhờ vậy, không khí của buổi truyền thông trở nên gần gũi, vui tươi, được cả học sinh và thầy cô giáo nhà trường hào hứng tham gia.

Em Iak (Học sinh lớp 7b, Trường THCS Hà Tây), Tác giả của bức tranh “Rừng của em” - một trong những bức tranh đạt giải thưởng của chương trình chia sẻ: “Em rất thích vẽ tranh, nhất là vẽ về rừng. Nhờ chương trình này, em mới được thể hiện niềm yêu thích của mình, em cảm thấy rất vui. Chương trình rất ý nghĩa và em mong rằng các năm sau nữa chương trình vẫn được tổ chức thế này để chúng em có cơ hội được tìm hiểu nhiều hơn về rừng, thêm yêu rừng”.

Ngoài các hoạt động thực tế, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Gia Lai còn trao tặng 338 phần quà với cho toàn bộ các em học sinh trong trường. Trên bìa vở in các bức ảnh về rừng, các thông điệp về bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường sinh thái, để tuyên truyền đến các em học sinh về lợi ích của rừng và chính sách chi trả DVMTR mang lại cho cuộc sống. Đây là động lực để các em tiếp tục đến trường, tiếp tục góp sức cùng với cộng đồng, chung tay bảo vệ và phát triển rừng.





Tại chương trình này, bà Phạm Thị Nhanh - Phó Hiệu trưởng Trường THCS Hà Tây chia sẻ: “Đây quả thực là buổi ngoại khóa có ý nghĩa với cả thầy cô và các em học sinh của trường. Từ việc tuyên truyền đến các em học sinh sẽ lan rộng ra cả cộng đồng nơi các em sinh sống. Tôi hy vọng chương trình sẽ được tổ chức thường xuyên để các thế hệ học sinh nhà trường đều được trải nghiệm không khí này, qua đó nâng cao nhận thức của các em trong việc quản lý, bảo vệ rừng tại địa phương”.

Nói về chương trình này, ông Trần Anh Hào - Phó Chủ tịch UBND xã Hà Tây cho biết: “Chương trình đã tuyên truyền một cách rất dễ hiểu đến các em học sinh về rừng và chính sách chi trả DVMTR. Đây là chính sách giúp đời sống người dân trên địa bàn ngày càng được nâng cao, giảm hiện tượng người dân đốt phá rừng làm rẫy, hạn chế số vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng. Nhờ đó, rừng được bảo vệ ngày một tốt hơn”.

Phát biểu tại buổi truyền thông, ông Lương Đình Trọng - Phó Giám đốc Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Gia Lai nhấn mạnh: Chương trình “Đồng hành cùng học sinh đến trường” sẽ góp phần cùng nhà trường giáo dục thế hệ trẻ là mầm non của đất nước nhận thức về ý nghĩa, trách nhiệm trong việc bảo vệ rừng, giữ gìn môi trường sinh thái. Mong rằng, từ chương trình này, các em học sinh cùng thầy cô giáo sẽ góp phần cùng Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Gia Lai thực hiện tốt chính sách chi trả DVMTR trên địa bàn tỉnh.



NGHỆ AN CHI TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG QUA NGÂN HÀNG VÀ GIAO DỊCH THANH TOÁN ĐIỆN TỬ



Nghệ An đã thực hiện công tác chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) thông qua hệ thống ngân hàng hoặc các giao dịch thanh toán điện tử khác.

Với mục tiêu truyền tải các nội dung chính sách chi trả DVMTR của Nhà nước tới tận người dân,... Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh tổ chức các Hội nghị tập huấn thực hiện chính sách chi trả DVMTR trên địa bàn 12 xã của 3 huyện là Quế Phong, Kỳ Sơn và Con Cuông.

Tham gia hội nghị này có đại diện chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn/bản, UBND xã và tổ chức chi trả cấp huyện (Hạt Kiểm lâm); Các lực lượng, tổ chức xã hội, nhóm hộ và cộng đồng thôn/bản nhận khoán bảo vệ rừng; Các đơn vị đối tác thực hiện chi trả DVMTR qua tài khoản ngân hàng và giao dịch thanh toán điện tử khác.

Tại hội nghị, lãnh đạo Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng giới thiệu những nội dung chính của việc thực hiện chính sách chi trả DVMTR gồm: Phổ biến một số nội dung quản lý và sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng theo Luật Lâm nghiệp và Nghị định 156/2018/NĐ-CP; Triển khai công tác chi trả tiền DVMTR qua tài khoản ngân hàng hoặc các giao dịch thanh toán điện tử khác; Hướng dẫn quản lý sử dụng tiền DVMTR tại cộng đồng, nhóm hộ.

Ông Dương Ngọc Hùng - Phó Giám đốc Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Nghệ An cho hay: Thời gian qua, công tác chi trả tiền DVMTR trên địa bàn Nghệ An được thực hiện khá tốt, có hiệu quả và luôn nhận



được sự đồng thuận của người dân, các đối tượng hưởng tiền DVMTR. Thông qua đó, người dân được nhận tiền trực tiếp bằng tiền mặt từ cán bộ chi trả của chủ rừng, Hạt Kiểm lâm.

Tuy nhiên, để giảm bớt những khó khăn và đảm bảo tính công khai minh bạch, an toàn, giảm chi phí quản lý, rút ngắn thời gian thanh toán trong công tác chi trả tiền DVMTR cho người dân tham gia bảo vệ rừng, Nghệ An đã thực hiện chi trả tiền DVMTR thông qua hệ thống ngân hàng hoặc các giao dịch thanh toán điện tử khác, hệ thống Bưu chính từ năm 2018.

Năm 2019, Quỹ Bảo vệ rừng và Phát triển rừng tỉnh sơ kết đánh giá, rút kinh nghiệm từ các địa phương thực hiện thí điểm, qua đó Quỹ tỉnh lựa chọn hình thức chi trả phù hợp với thực tế tại địa phương và sẽ cùng với một số đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện công tác chi trả tiền DVMTR qua tài khoản ngân hàng hoặc các giao dịch điện tử khác, thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh đảm bảo có hiệu quả nhất.

Đây là việc làm thiết thực, kịp thời, góp phần thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt của Chính phủ và giúp người dân tiếp cận các dịch vụ thanh toán, nâng cao chất lượng trong quản lý và sử dụng tiền DVMTR.





Người dân xã Mường Báng, huyện Tủa Chùa tham gia tuần tra bảo vệ rừng.

TỦA CHÙA (ĐIỆN BIÊN): NHỜ GIỮ RỪNG ĐỜI SỐNG NGƯỜI DÂN ĐƯỢC ẤM NO

 Trần Hương - Mai Linh - Báo TN MT

Nhờ công tác bảo vệ và phát triển rừng của người dân ở huyện Tủa Chùa (tỉnh Điện Biên), nhiều diện tích rừng được giữ vững. Qua đó, người dân được hưởng lợi từ chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR), góp phần ổn định đời sống, kinh tế phát triển, rừng được quản lý và bảo vệ tốt. Theo thống kê, năm 2018 tổng diện tích đất lâm nghiệp có rừng trên địa bàn huyện Tủa Chùa (tỉnh Điện Biên) là: 24.171,91ha, trong đó diện tích rừng cung ứng cho DVMTR là: 22.776,882ha với số tiền chi trả DVMTR đã thanh toán năm 2018 hơn 16 tỷ đồng.

Nhờ thực hiện tốt chính sách chi trả DVMTR mà toàn bộ số diện tích rừng giao khoán được các chủ rừng thực hiện tương đối tốt, công tác quản lý, bảo vệ rừng (QLBVR) và phát triển rừng được đảm bảo theo hợp đồng đã ký kết.

Ông Lò Văn Năm, Chủ UBND xã Mường Báng, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, cho biết: Cũng nhờ đơn giá DVMTR tỉnh Điện Biên tăng từ 558.393/1ha năm

2017 lên 777.876/1ha năm 2018 mà người dân phấn khởi hơn vì số tiền nhận được tăng lên. Do đó, người dân nhận thức được việc khoanh nuôi, quản lý và bảo vệ rừng là việc làm mang lại lợi ích cho gia đình, diện tích rừng nhận khoán tăng lên thì số tiền nhận được từ chi trả DVMTR cũng tăng. Chính vì vậy mà diện tích rừng Tủa Chùa tăng lên rõ rệt trong năm 2018.

Ông Trần Quốc Khánh, Quyền Hạt Trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Tủa Chùa cho biết: Nhiều năm trở lại đây, nhờ có chính sách chi trả DVMTR mà ý thức bảo vệ rừng của người dân được nâng lên. Bên cạnh đó, Hạt Kiểm lâm huyện Tủa Chùa phối hợp với địa phương và các chủ rừng, kiểm lâm "cầm" địa bàn tăng cường tuyên truyền công tác QLBVR và phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR) trên địa bàn huyện. Triển khai tuyên truyền, học tập phổ biến pháp luật trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn 12/12 xã, thị trấn cho trên 5.637 lượt người tham gia. Đồng thời, kiện toàn lại Ban Chỉ đạo cấp huyện với 16 thành viên, 12

Ban chỉ huy cấp xã với 296 thành viên và 135 tổ đội PCCC cấp bản với 1.710 người tham gia, đảm bảo trực 24/24 giờ các ngày trong tuần, đảm bảo lực lượng chữa cháy rừng tại chỗ khi có cháy rừng xảy ra.

Ngoài ra, chúng tôi còn hướng dẫn người dân đốt nương đúng thời gian, đúng quy trình kỹ thuật không để xảy ra tình trạng cháy lan vào rừng. Qua đó, công tác tuyên truyền và triển khai các chính sách hỗ trợ, ưu tiên trong công bảo vệ, phát triển rừng được lồng ghép, góp phần nâng cao nhận thức của người dân trong công tác QLBRV và PCCC nhằm hạn chế mức thấp nhất các thiệt hại do cháy rừng, phá rừng gây ra. Cùng với đó Hạt kiểm lâm huyện phối hợp với các cán bộ kiểm lâm cơ sở thực hiện tuyên truyền để người dân nhận thức sâu rộng hơn về vai trò của rừng và vận động người dân tích cực tham gia trồng rừng.

Năm qua, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, tỉnh Điện Biên phối hợp với Kiểm Lâm huyện Tủa Chùa mở các buổi tuyên truyền, tập huấn nâng nhận thức của người dân trong công tác bảo vệ rừng, quản lý rừng cho các chủ rừng và tập huấn về chính sách chi trả DVMTR. Từ chính sách chi

trả DVMTR người dân thấy rõ tầm quan trọng, vai trò của rừng, từ đó rừng được bảo vệ tốt hơn, đời sống người lao động nghề rừng được cải thiện, góp phần xóa đói giảm nghèo, ổn định an ninh chính trị tại địa phương.

Ông Thào A Chư, chủ rừng tại tổ dân phố Thành Công, thị trấn Tủa Chùa, nói: Khi được giao khoán rừng, tôi và gia đình đã luôn ý thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ rừng, tham gia vào tổ tuần tra của tổ dân phố và cùng mọi người thực hiện trồng rừng. Tôi rất vui vì thấy rừng ngày càng xanh tươi hơn, bởi rừng chính là nguồn sống của gia đình tôi cũng như của cả cộng đồng.

Nhờ chính sách chi trả DVMTR lan tỏa sâu rộng, mang lại lợi ích thiết thực cho người khoanh nuôi, quản lý, bảo vệ rừng ở Tủa Chùa mà đời sống người dân ở nơi này ngày được nâng cao, góp phần ổn định đời sống, người dân yêu thương gắn bó với rừng hơn.

Cán bộ Quỹ Bảo vệ Phát triển rừng, tỉnh Điện Biên tuyên truyền về chính sách chi trả DVMTR.



ỨNG DỤNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG

 Thu Hòa - Báo Thanh Hóa

Để nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (BV&PTR), theo dõi diễn biến rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) trên địa bàn, những năm qua, Chi cục Kiểm lâm Thanh Hóa đã phát động phong trào thi đua “Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng mô hình, điển hình tiên tiến” trong toàn ngành. Đến tháng 1-2019 đã có 10 đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm triển khai thực hiện 11 mô hình, sáng kiến ứng dụng thiết bị công nghệ GPS phục vụ công tác BV&PTR, diễn biến tài nguyên rừng, PCCCR tại các địa phương trong tỉnh.

Điển hình như Hạt Kiểm lâm Mường Lát đã ứng dụng thiết bị GPS để quản lý phát rẫy và trong sản xuất nương rẫy gần rừng tại xã Tam Chung. Hạt đã chuyển bản đồ hiện trạng của xã Tam Chung lên thiết bị GPS; dùng thiết bị GPS để định vị, đo đếm, thống kê và lập bản đồ quản lý hơn 195 ha nương rẫy gần rừng của 68 hộ gia đình xã Tam Chung, phục vụ công tác kiểm tra, quản lý việc phát rẫy và đốt xử lý thực bì của các hộ gia đình. Việc ứng dụng thiết bị GPS để quản lý nương rẫy thuận lợi cho công tác kiểm tra ngoài thực địa của kiểm lâm viên phụ trách địa bàn. Kết quả nổi bật là 5 năm vừa qua trên địa bàn xã Tam Chung không xảy ra phát rừng làm rẫy trái phép, hạt kiểm lâm đã kiểm soát được nguy cơ cháy rừng. Tình hình an ninh rừng trên địa bàn ổn định; các hành vi xâm hại tài nguyên rừng ở địa phương được đẩy lùi, kiểm soát được nguy cơ cháy rừng.

Hạt Kiểm lâm Như Thanh đã có sáng kiến “xây dựng, số hóa và chuyển bản đồ khu vực trọng điểm cháy trên địa bàn huyện Như Thanh vào máy GPS”. Vừa hướng dẫn chúng tôi đi thăm những cánh rừng xanh ngút ngàn tại một số xã trên địa bàn, đại diện lãnh đạo Hạt Kiểm lâm Như Thanh cho biết: Trong các năm gần đây, tình hình an ninh rừng trên địa bàn huyện từng bước ổn định. Toàn bộ diện tích rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng hiện có được bảo vệ an toàn, không xảy ra cháy rừng. Nhiều hộ dân trong huyện đời sống được cải thiện và làm giàu từ nghề rừng,... Hiệu quả đó có phần đóng góp đáng kể từ việc hạt đã dùng thiết bị GPS rà soát, định vị, xác định diện tích các khu vực trọng điểm cháy trên địa bàn huyện và lập bản đồ vùng trọng điểm cháy để quản lý và cài vào thiết bị GPS để kiểm tra công tác PCCCR. Kết quả, hạt đã rà soát, xây dựng được vùng trọng điểm cháy với diện tích 12.500 ha tại 3 khu vực: Khu đến Phủ Na - Am Tiên gồm các xã Mậu Lâm, Xuân Du, Phương Nghi, Phú Nhuận với diện tích 3.500 ha; khu các xã Thanh Tân, Thanh Kỳ, Xuân Thái với diện tích gần 6.000 ha; khu các xã Xuân Khang, Xuân Phúc, Phúc Đường, Hải Long với diện tích gần 3.000 ha cài vào thiết bị GPS để phục vụ công tác kiểm tra PCCCR. Việc ứng dụng GPS vào hoạt động PCCCR giúp Hạt Kiểm lâm Như Thanh, các kiểm lâm viên địa bàn thực hiện tốt hơn công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tăng cường các biện pháp





cấp bách về BV&PTR; cấp huyện và các xã chỉ đạo có hiệu quả công tác PCCCR trên địa bàn; thuận lợi cho công tác tuần tra, kiểm soát các nguy cơ cháy rừng, quản lý được các vùng trọng điểm cháy, đồng thời phát hiện các điểm cháy chính xác, giúp cho công tác chỉ huy, điều động lực lượng chữa cháy rừng trên địa bàn kịp thời, hiệu quả.

Phòng quản lý, bảo vệ rừng (Chi cục Kiểm lâm) đã ứng dụng khoa học công nghệ chuyển bản đồ hiện trạng tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp từ định dạng TAB của Mapinfo vào GPS. Kết quả, đã chuyển được 27 bản đồ hiện trạng tài nguyên rừng của 27 huyện, thị xã, thành phố vào GPS, giúp phản ánh đúng hiện trạng rừng cụ thể đến từng lô rừng gắn với chủ rừng, phục vụ có hiệu quả cho công tác kiểm tra rừng, thiết kế, nghiệm thu, trồng rừng, cập nhật diễn biến tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp, công tác PCCCR trên thiết bị GPS.

Việc ứng dụng thiết bị GPS phục vụ công tác BV&PTR, theo dõi diễn biến rừng, PCCCR đã đạt được hiệu quả rõ nét trong nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra rừng; thiết kế, nghiệm thu, trồng rừng; giám sát, kiểm tra khai thác lâm sản; quản lý, bảo vệ, bảo tồn và phát triển các loài động, thực vật; cập nhật diễn biến tài nguyên rừng và quy hoạch phát triển rừng, quản lý nương

rẫy; công tác PCCCR thuận lợi, dễ thực hiện, tiết kiệm được thời gian, nhân lực, chi phí, đảm bảo khoa học, hiệu quả, đồng bộ, chính xác cao, đáp ứng yêu cầu về BV&PTR, theo dõi diễn biến rừng, PCCCR trong tình hình mới.



TẬP HUẤN NÂNG CAO NĂNG LỰC CỘNG ĐỒNG, NHÓM HỘ TRONG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

 Quý BV&PTR tỉnh Thừa Thiên Huế

Nhằm nâng cao hiểu biết, năng lực thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) cho các chủ rừng là cộng đồng, nhóm hộ, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng cao; theo kế hoạch tập huấn, đào tạo năm 2019, từ ngày 10/6 - 6/7/2019, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh đã tổ chức 12 lớp tập huấn “Nâng cao năng lực cộng đồng trong thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng” trên địa bàn 04 huyện: Nam Đông, Phong Điền, Phú Lộc và A Lưới.

Tham gia tập huấn có đại diện UBND xã, kiểm lâm địa bàn và Ban quản lý rừng cộng đồng, nhóm hộ thuộc 26 xã thực hiện chi trả DVMTR của 04 huyện nêu trên. Nội dung tập huấn tập trung: (i) Phổ biến một số nội dung liên quan đến chi trả DVMTR được quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; (ii) Hướng dẫn việc lập kế hoạch và báo cáo trong tuần tra bảo vệ rừng và sử dụng tiền chi trả DVMTR; (iii) Hướng dẫn quản lý, sử dụng tiền và vay vốn phát triển sinh kế từ tiền chi trả DVMTR.



Quá trình tập huấn, bên cạnh phần trình bày tổng quan về các quy định hiện hành trong công tác chi trả DVMTR và kế hoạch chi trả tiền DVMTR năm 2019, các học viên đã tham gia thảo luận về những khó khăn, tồn tại và tích cực chia sẻ kinh nghiệm trong việc lập kế hoạch, báo cáo kết quả tuần tra bảo vệ rừng và quản lý sử dụng tiền chi trả DVMTR của cộng đồng, nhóm hộ. Kết quả lớp tập huấn, đã ghi nhận và đưa ra giải pháp tháo gỡ một số khó khăn của bà con; đồng thời thống nhất nội dung và thời gian thực hiện các hoạt động liên quan đến việc thực hiện chính sách chi trả DVMTR của các chủ rừng là cộng đồng, nhóm hộ.

Trong đợt tập huấn này, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh tiếp tục cấp phát Sổ tay tuần tra bảo vệ rừng và Sổ tay theo dõi quản lý, sử dụng tiền DVMTR cho các Ban quản lý rừng cộng đồng, nhóm hộ nhằm tạo điều

kiện thuận lợi trong việc ghi chép, quản lý sổ sách liên quan đến chi trả DVMTR.

Hi vọng sau đợt tập huấn lần này, các chủ rừng là cộng đồng, nhóm hộ hiểu, nắm bắt được các quy định hiện hành liên quan đến chi trả DVMTR và thực hiện tốt việc lập kế hoạch, báo cáo kết quả tuần tra bảo vệ rừng và quản lý sử dụng tiền chi trả tiền DVMTR đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả, nhằm từng bước nâng cao chất lượng thực hiện chính sách chi trả DVMTR cho các chủ rừng là cộng đồng, nhóm hộ trên địa bàn tỉnh nhà.



CHI TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG QUA GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ VÀ TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG Ở LÂM ĐỒNG

 Quỹ BV&PTR Lâm Đồng

Sau thời gian phối hợp giữa Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Lâm Đồng, tổ chức Dự án Rừng và Đồng bằng (VFD) và tập đoàn viễn thông quân đội (Viettel) trong công tác tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn mở tài khoản, cách sử dụng và trải nghiệm thực tế dịch vụ chi trả tiền qua giao dịch điện tử Viettelpay trong khuôn khổ hỗ trợ của Dự án Rừng và Đồng bằng Việt Nam tại Lâm Đồng. Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Lâm Đồng đã chi trả tiền Dịch vụ môi trường rừng năm 2018 cho các hộ tại cộng đồng thôn Kalatongu - huyện Di Linh; cộng đồng thôn 3, xã Lộc Bảo, hộ gia đình xã Lộc Bắc - huyện Bảo Lâm và hộ gia đình xã Đa Kho - huyện Đa Nhill qua Viettelpay. Kết quả đã có 477 hộ nhận 1,2 tỷ đồng thông qua hình thức này.

Hiện tại, cùng với sự hỗ trợ của Dự án VFD, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Lâm Đồng đang phối hợp Viettel Lâm Đồng tiếp tục rà soát các đối tượng đang được Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh chi trả tiền Dịch vụ môi trường rừng hàng năm bằng tiền mặt (khoảng 1.300 hộ) để phần đầu tiên Dịch vụ môi trường rừng năm 2019 của các đối tượng này phải được chi trả toàn bộ thông qua giao dịch điện tử, tài khoản ngân hàng hoặc hệ thống bưu điện đúng theo sự chỉ đạo của Bộ NN&PTNT tại văn bản số 7491/BNN-TCLN ngày 26/9/2018 và UBND tỉnh Lâm Đồng tại văn bản số 6483/UBND-LN ngày 9/10/2018 là: 100% tiền chi trả Dịch vụ môi trường rừng hàng năm từ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh đến các đối tượng cung ứng không sử dụng tiền mặt.

Rút tiền DVMTR thông qua Tài khoản Viettelpay tại điểm giao dịch



Ngoài ra, qua theo dõi thực tế hiện nay trên địa bàn tỉnh cũng đã có một số đơn vị chủ rừng thí điểm chi trả tiền khoán bảo vệ rừng đến hộ qua giao dịch điện tử Viettelpay (Vườn Quốc gia Cát Tiên) và qua tài khoản ngân hàng Agribank (Vườn Quốc gia Bidoup-Núi Bà). Trong kế hoạch hoạt động năm 2019 và các năm tiếp theo Dự án VFD cũng đã cam kết hỗ trợ các chủ rừng nhà nước trong việc chi trả tiền khoán bảo vệ rừng đến hộ thông qua giao dịch điện tử hoặc tài khoản ngân hàng.



*Hướng dẫn cách rút tiền DVMTR thông qua
Tài khoản Viettelpay tại điểm giao dịch*

Một điểm rút tiền DVMTR qua tài khoản Viettelpay tại một điểm giao dịch ở Huyện Đa Tềh



SỰ KIỆN SẮP TỚI

Hội thảo tham vấn quốc gia về
dịch vụ môi trường rừng đối với
dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-
bon của rừng (CPFES)

Vì tương lai xanh Việt Nam



TẦM NHÌN VNFF

Đến năm 2020, Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam phấn đấu trở thành một tổ chức tài chính Nhà nước tiên phong tại Việt Nam cũng như trong khu vực Đông Nam Á với mục tiêu hỗ trợ phát triển ngành Lâm nghiệp một cách có hiệu quả thông qua việc huy động các nguồn lực xã hội cho: Bảo vệ và phát triển rừng; Quản lý rừng bền vững; Giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu; Cải thiện sinh kế cho người làm rừng; Bảo tồn đa dạng sinh học.



QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG VIỆT NAM

Nhà A5, số 10, Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: 024.3724 6771 - Fax: 024. 3724 6770
www.vnff.vn

Chịu trách nhiệm nội dung và xuất bản: Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam.

Giấy phép xuất bản số 25/GP-XBĐT ngày 29/3/2018 của cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Hỗ trợ biên tập, thiết kế và in ấn: Chương trình Bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học và các dịch vụ hệ sinh thái rừng tại Việt Nam, GIZ